

CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ NGHỀ - NGÀY 22/12**Thời gian thực hiện: 4 tuần. Từ ngày 24/11 đến 19/12 /2025**

Mục tiêu giáo dục			Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
STT	MT	Mục tiêu			
I. Phát triển thể chất					
1. Phát triển vận động					
1	1	- Trẻ biết thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. + Tập với bài hát: cháu yêu cô chú công nhân + Trò chơi: Cây cao cỏ thấp	1. Vận động. * Tập các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp - Hô hấp: Thổi bóng bay, thổi nơ bay, hái hoa, ngửi hoa - Tay: Đưa 2 tay lên cao, tay đưa ra phía trước, sang ngang.. kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay).. - Lưng, bụng: Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông... - Chân: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, về sau... + Tập với bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân + Trò chơi: Cây cao cỏ thấp - <i>Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (Quyền được bảo vệ)</i> - Áp dụng qui tắc xã	* HĐ thể dục sáng * HĐH: -Tập các động tác phát triển chung, các nhóm cơ và hô hấp - Hô hấp: Thổi bóng bay, hái hoa ngửi hoa, gà gáy sáng... - Tay: Đưa 2 tay lên cao, tay đưa ra phía trước, sang ngang... - Lưng, bụng: Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông... - Chân: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, về sau... + Tập với bài hát: cháu yêu cô chú công nhân + Trò chơi: Cây cao cỏ thấp - <i>Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (Quyền được bảo vệ)</i>	

			hội - Kiểm soát bản thân	- Áp dụng qui tắc xã hội - Kiểm soát bản thân	
2	3	- Trẻ kiểm soát được vận động: - Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn	+ Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn	* HDH: - Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn * HDC: - TCVĐ: Nghề nào đồ ấy	
3	5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò trong đường đích dắc qua 5 điểm, Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm)	+ Bò trong đường đích dắc qua 5 điểm + Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm)	* HDH: + Bò trong đường đích dắc qua 5 điểm - TCVĐ: Quả bóng nảy - Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm) - TCVĐ: Cướp cờ	
4	4	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Ném xa bằng 1 tay	+ Ném xa bằng 1 tay	* HDH: - Ném xa bằng 1 tay * HDC: + TCVĐ: Chuyên bóng	
5	6	- Trẻ thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay - Gập, mở, các ngón tay,	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vè, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi - Gập giấy.	* HDC: + Góc tạo hình: vo giấy, xoắn để làm một số đồ dùng của nghề quả bóng, chiếc vòng....	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
II. Phát triển nhận thức					
* Khám phá khoa học					
6	24	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1- 2 dấu	* HDC: - Góc học tập: Cho trẻ phân loại dụng cụ	

		hoặc hai dấu hiệu.	hiệu. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 1 - 2 dấu hiệu.	của nghề sản xuất, nghề, nghề xây dựng, nghề bác sĩ...	
7	26	- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen	HĐC: - Góc học tập: Cho trẻ phân loại đồ dùng, đồ chơi của nghề xây dựng, nghề sản xuất... + Trò chơi: Gạch chân tranh ảnh xếp cùng nhóm: đồ dùng của một số nghề.	
3. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
8	28	- Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: Bao nhiêu? Là số mấy?...	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng Xếp tương ứng 1-1 ghép đôi	HĐC: * HĐH: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4, nhận biết số 4. nhận biết số thứ tự trong phạm vi 4 * HĐC - Trò chơi: Hãy xếp theo tôi, thi xem đội nào nhanh, xếp số theo ý thích, - TC: Về đúng nhà + Góc học tập: Trẻ đếm các số lượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng; So sánh số lượng của 2 nhóm đồ dùng sản phẩm của nghề + Thực hành đếm các loại đồ dùng của nghề	
9	29	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.			
10	30	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			

11	31	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.	* HDH: - Tách, gộp trong phạm vi 3. *HDC: + Góc học tập: Tách, gộp một nhóm đối tượng thành hai nhóm trong phạm vi 3	
12	32	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	* HDH: - Tách, gộp trong phạm vi 3. *HDC: - Trẻ chơi tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn	
13	33	- Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4.	HDC: - Góc HT: Trẻ xếp số lượng trong phạm vi 4	
* Khám phá xã hội					
14	47	- Trẻ biết kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương: Làm ruộng, làm nương, đan lát, nghề truyền thống của địa phương (dệt thổ cẩm, đan lát, gạo tám, sến cù, ...).	*HDH: - KPXH: Trò chuyện về nghề xây dựng, nghề y * HDC: - Trò chuyện với trẻ về 1 số nghề, sản phẩm của nghề: - Góc HT: Cho trẻ xếp đồ dùng của nghề nông , nghề truyền thống của địa phương dệt thổ cẩm, đan lát, gạo tám, sến cù, ...). - Cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về 1 số nghề, sản	

				phẩm của nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương,	
15	48	- Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.	- Tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội.	* HĐH: - Trò chuyện về ngày 22/12 - Trẻ nói rõ từ: Toa đàm, mít tinh * HĐC: - Trẻ xem video về ngày 22/12	

III. Phát triển Ngôn ngữ

1. Nghe hiểu lời nói

16	50	- Trẻ có thể thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.	- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu	* HĐC: - Trò chuyện giờ đón trẻ - Đưa ra yêu cầu để trẻ thực hiện: Con lấy khối gỗ và xếp thành ngôi nhà 2- 3 tầng	
17	53	- Trẻ có thể nói rõ để người nghe có thể hiểu được.		* HĐC: - Trò chuyện với trẻ: tên nghề, công việc của nghề đó. Cho trẻ (VD: Đây là nghề sản xuất (nghề nông) Nghề nông là nghề làm ruộng, làm nương...). - Thực hành: Kể về 1 số nghề của địa phương trẻ và một số đồ dùng của nghề	
18	54	- Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó		

				- Thực hành gọi tên các đồ dùng của nghề: Đồ dùng nghề nông, đồ dùng bác sỹ, đồ dùng nghề xây dựng	
19	55	- Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép..	* HĐC: - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn: Con thích làm bác sỹ. Câu ghép khác nhau: Con thích làm bác sỹ để chữa bệnh cho mọi người - Thực hành: các câu đơn: Cháu thích làm nghề gì? Câu mở rộng, câu phức: Lớn lên cháu thích làm nghề gì, vì sao cháu thích?	
20	57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - <i>Lòng biết ơn</i> - <i>Đồng cảm với người khác</i>	* HĐH: - Thơ: Cái bát xinh xinh + Trẻ đọc rõ từ: Rung rinh, nâng niu - Thơ: Làm bác sỹ + Trẻ đọc rõ từ: Yên lặng - Thơ: Chú giải phóng quân + Trẻ đọc rõ từ: Tiên tuyến, Bèo bẻ,	

				vành xoè - Đồng dao: Rênh rênh ràng ràng - Ca dao: Cây đồng đang buổi ban trưa * HĐC: - Nghe giải câu đố về nghề nông, nghề xây dựng... - Trò chuyện với trẻ về lòng biết ơn đối với các bác nông dân, các chú bộ đội, các cô chú công nhân, bác sỹ chăm sóc bệnh nhân..., biết đồng cảm và chia sẻ với các thành các nghề trong xã hội và những người xung quanh.	
21	58	- Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Kể lại truyện đã được nghe. - <i>Trí nhớ làm việc</i>	* HĐH: - Truyện: Thần sắt + Trẻ đọc rõ từ: hoành hộc, lưỡng lự - Thực hành: + Trẻ kể lại truyện đã được nghe.	
22	64	- Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Phân biệt phần mở	* HĐC: - Góc thư viện: trẻ xem sách truyện, làm album sách 1 số đồ dùng và sản phẩm nghề nông, biết mở sách từ trái sang phải, cầm sách đúng chiều.	

			đầu, kết thúc của sách. - “Đọc” truyện qua các tranh vẽ.	- Thực hành xem sách, mở sách cách đọc theo đúng trình tự. Biết “đọc” truyện qua các tranh vẽ. - Chơi ngoài trời: Xem tranh ảnh tại góc sách nhà trường	
23	66	- Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	- Nhận dạng một số chữ cái.. - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	* HĐC: - Thực hành vẽ tập tô chữ cái: tô màu chữ in rộng u, ư gạch chân chữ u, ư trong các từ dưới bức tranh. Trẻ phát âm được chữ cái u, ư	

4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

24	69	- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.		* HĐC - HĐG, chơi theo ý thích: Thỏa thuận với trẻ để cho trẻ lựa chọn và nói được mình thích chơi ở nhóm chơi nào. Chơi xong cất dọn đồ chơi đúng quy định *HĐ ăn, ngủ: Cho trẻ xếp chăn, gối chuẩn bị chỗ ngủ. Ngủ dậy biết cất dọn sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng. * HĐ Lao động: - Phân theo tổ, lấy dọn đồ dùng đồ chơi khi dùng xong * HĐ chơi:	
25	70	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).			

- *Sở thích, khả năng của bản thân.*
(Quyền Bảo vệ)

				- TCM: Dệt vải - TCM: Bé làm thợ xây	
26	78	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Lắng nghe ý kiến của người khác. - <i>Kiểm soát bản thân</i>	*HDC: - Cho trẻ thực hành trong giờ thực hiện các hoạt động chơi...	
27	80	- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).	- Hợp tác với bạn. - Quan tâm, giúp đỡ bạn. (Quyền tham gia)	*HDC: - HDG: Góc phân vai, góc bán hàng * HDLD: - Cho trẻ nhặt lá cây trên sân trường	

V. Phát triển thẩm mỹ

28	87	- Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).	* HDH: - Cho trẻ nghe các bài hát: Ngày mùa vui, trên công trường rộn tiếng chim ca, màu áo chú bộ đội - Đồng dao: Rênh rênh ràng ràng - Ca dao: Cây đồng đang buổi ban trưa - Hoạt động ngủ: + Ngủ trưa cho trẻ nghe các bài hát dân ca, nhạc cổ điển nhẹ nhàng, Trẻ nghe ngâm thơ...	
29	88	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. Hát 1 số bài hát	* HDH: - Hát: Lớn lên cháu lái máy cày, Hạt gạo	

		bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	tiếng mẹ đẻ.	làng ta	
30	89	- Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	* HDH: - Vận động theo giai điệu, nhịp điệu bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Chú bộ đội - Trò chơi âm nhạc: Nghe dân ca đoán tên bài hát, nghe tiếng hát tìm đồ vật, nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ	
31	90	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	*HĐC - Góc tạo hình: Chơi với len, hạt hạt, rơm, nan tre, sỏi... để tạo ra sản phẩm của nghề - Hoạt động chơi ngoài trời	
32	91	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc và bố cục.	* HDH: - Vẽ dụng cụ nghề sản xuất - Vẽ quà tặng chú bộ đội	
33	92	- Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm	- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, bố cục.	*HDH: - Cắt dán đồ dùng, sản phẩm của nghề xây dựng.	

		có màu sắc, bố cục.			
34	93	- Trẻ biết làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	- Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có nhiều chi tiết.	*HĐH: - Nặn đồ dùng nghề y	

CHUẨN BỊ HỌC LIỆU

- Máy tính, giáo án điện tử, tranh ảnh về ngành nghề, tranh thơ cái bát xinh xinh, làm bác sỹ, chú giải phóng quân, tranh truyện thần sắt đất nặn keo, kéo, giấy vẽ, bút chì đen, bút sáp màu, lá cây, màu nước, rom rạ, len, xác xô, hàng rào nhựa, cây xanh, thảm hoa, thẻ chữ cái, vở làm quen với toán, vở tập tô, bộ đồ chơi nấu ăn, bộ đồ chơi bác sỹ

- Lựa chọn một số bài hát , trò chơi, câu chuyện....liên quan đến chủ đề ngành nghề. Đai, đàn, băng cat xéc, hoa cài tay đủ cho trẻ

BAN GIÁM HIỆU

Ký duyệt



Lường Thị Thuý